

Số: **1228**/CV-PPC-TCKT
V/v Giải trình chênh lệch báo cáo tài
chính công ty mẹ và BCTC hợp nhất
đã được kiểm toán 2012

Hải Dương, ngày 19 tháng 03 năm 2013

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Căn cứ quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng
khoán TP Hồ Chí Minh,

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần
Nhiệt điện Phả Lại.

Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại xin giải trình chênh lệch (một số chỉ tiêu
chính) trên báo cáo Tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm
2012 đã được kiểm toán so với Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài
chính hợp nhất năm 2012 chưa được kiểm toán như sau :

A – BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY MẸ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

I. Bảng cân đối kế toán (Biểu B01-DN)

**1. Các khoản phải thu ngắn hạn (MS130) - Chênh lệch tăng
25.973.382.628 đồng do các nguyên nhân sau :**

1.1. Tăng 5.118.503.828 đồng: Từ tháng 01/07/2012 PPC đã tham gia thị
trường phát điện cạnh tranh sản lượng điện bán cho Công ty mua bán điện (EPTC)
của Công ty được xác nhận và thanh toán qua thị trường tuy nhiên trong quá trình
thực hiện vẫn còn có một số vướng mắc phát sinh cho việc xác nhận các sự kiện
ngoài thị trường điện việc này làm ảnh hưởng đến doanh thu bán điện của các Công
ty phát điện cũng như của PPC do đó ngày 21/12/2012 Cục điều tiết điện lực có
công văn số 775/ĐTĐL-TT hướng dẫn giải quyết các vướng mắc khi thực hiện xác
nhận sự kiện ngoài thị trường điện ; Đến thời điểm hiện tại việc thống nhất giá
trị với Công ty mua bán điện mới hoàn tất do đó PPC đã bổ sung thêm doanh thu
ngoài thị trường của tháng 10/2012, tháng 7/2012 và tháng 8/2012 với giá trị trên
vào báo cáo tài chính kiểm toán.

1.2. Tăng 20.854.878.800 đồng : Là doanh thu sản lượng điện thiếu hụt được
thanh toán của năm 2011 do nguyên nhân khách quan theo Hợp đồng mua bán điện
năm 2011 đã ký giữa PPC với Công ty mua bán điện. Thời điểm hiện tại việc xác
nhận giá trị trên với EVN và Công ty mua bán điện đã hoàn tất và PPC đã hạch
toán bổ sung phần giá trị này vào báo cáo tài chính kiểm toán.

2. Nợ ngắn hạn (MS310) : Tăng 5.597.607.487 đồng

- Tăng phần thuế và các khoản phải nộp nhà nước (MS 314) do trích bổ sung
thuế thu nhập doanh nghiệp của phần giá trị doanh thu và thu nhập khác như đã
giải trình tại mục 1 của công văn này.

4. Vốn chủ sở hữu (MS 410) : Tăng 20.375.775.141 đồng

- Nguyên nhân phát sinh chênh lệch: Do tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (MS 420) từ doanh thu bán điện của các sự kiện ngoài thị trường, tăng thu nhập khác của phần sản lượng phát điện thiếu hụt được thanh toán do nguyên nhân khách quan của năm 2011... đã được giải trình tại mục (1).

II. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (Biểu B02-DN)

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (MS01): Chênh lệch tăng 5.118.503.828 đồng do các nguyên nhân sau :

- Do tăng doanh thu bán điện theo giải trình tại Phần A (mục I, tiểu mục 1.1)

2. Lợi nhuận gộp về bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ (MS20) tăng 5.118.503.828 đồng

- Do tăng doanh thu bán điện theo giải trình tại Phần A (mục I, tiểu mục 1.1)

3. Thu nhập khác (MS31) tăng 20.854.878.800 đồng,

- Do tăng thu nhập khác theo giải trình tại Phần A (mục I, tiểu mục 1.2)

4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (MS 50) tăng 25.973.382.628 đồng

- Nguyên nhân chênh lệch do tăng doanh thu và thu nhập khác đã giải trình tại Phần A (mục II, tiểu mục 1 và 3)

5. Chi phí thuế TNDN hiện hành (MS 51) tăng 5.597.607.487 đồng

- Nguyên nhân do trích bổ sung thuế TNDN của doanh thu bán điện tính lại theo công văn 775/ĐTĐL-TT năm 2012 (phần A, mục II, tiểu mục 1) và thu nhập khác từ phần sản lượng điện thiếu hụt được thanh toán của năm 2011 do nguyên nhân khách quan phần A, mục II, tiểu mục 3)

6. Chi phí thuế TNDN hoãn lại (MS 52) tăng 116.717.975.810 đồng

- Nguyên nhân chênh lệch: PPC thực hiện hạch toán hoàn nhập tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2010, nghiệp vụ này được hạch toán và trình bày trên báo cáo kết quả kinh doanh của năm 2012 (Báo cáo tài chính năm 2012 trước kiểm toán PPC đã hạch toán hoàn nhập giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn thực hiện bù trừ trực tiếp với lợi nhuận chưa phân phối của năm nay không trình bày trên báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012).

Tổng hợp các ảnh hưởng nêu trên đã làm cho Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (MS60) giảm 96.342.200.669 đồng.

III. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Báo cáo thuyết minh tài chính.

- Căn cứ theo các nội dung phát sinh sau thời điểm PPC lập báo cáo tài chính năm 2012 (báo cáo trước kiểm toán) như đã giải trình toàn bộ tại phần A (mục I và mục II) của công văn này, PPC đã tính toán và lập lại các Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Báo cáo thuyết minh tài chính theo số liệu mới và đã được kiểm toán đầy đủ.

B – BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT SAU KIỂM TOÁN

I. Bảng cân đối kế toán (Biểu B01-DN)

1. Các khoản phải thu ngắn hạn (MS130) - Chênh lệch tăng 28.461.712.256 đồng do các nguyên nhân sau :

1.1. Tăng 5.118.503.828 đồng: Doanh thu sản lượng điện xác nhận các sự kiện ngoài thị trường theo nội dung công văn số 775/ĐTĐL-TT ngày 21/12/2012 Cục điều tiết điện lực hướng dẫn giải quyết các vướng mắc khi thực hiện xác nhận sự kiện ngoài thị trường điện (đã giải trình tại Phần A, mục I, tiểu mục 1.1)

1.2. Tăng 20.854.878.800 đồng : Là doanh thu sản lượng điện thiếu hụt được thanh toán của năm 2011 do nguyên nhân khách quan (đã giải trình tại Phần A, mục I, tiểu mục 1.2)

1.3. Tăng 2.750.000.000 đồng : Điều chỉnh lại bút toán hợp nhất phần giá trị cổ tức của Công ty con (NPS) với PPC làm tăng các khoản phải thu khác giá trị tương ứng.

1.4. Tăng trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi 261.670.372 đồng: Trích lập bổ sung khoản phải thu khó đòi theo Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty con (NPS) theo quy định làm cho các khoản phải thu khác giảm với giá trị tương ứng.

- Tổng hợp các nội dung trên đã làm tăng các khoản phải thu lên **28.461.712.256 đồng :**

2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn (MS250): Giảm 15.684.483.382 đồng

- PPC thực hiện Hợp nhất các khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu do đó làm giảm các khoản đầu tư tài chính dài hạn (nội dung này đã được giải trình chi tiết trong Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán tại thuyết minh số 14 trang 19 – Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 được kiểm toán).

3. Nợ ngắn hạn (MS310) : Tăng 5.532.189.894 đồng

- Tăng phần thuế và các khoản phải nộp nhà nước do trích bổ sung thuế thu nhập doanh nghiệp tại Công ty mẹ (PPC) và bù trừ hợp nhất với Công ty con.

4. Vốn chủ sở hữu (MS 410) : Tăng 7.343.165.370 đồng

- Nguyên nhân phát sinh chênh lệch: Do tăng lợi nhuận chưa phân phối từ doanh thu bán điện của các sự kiện ngoài thị trường, tăng thu nhập khác của phần sản lượng điện thiếu hụt được thanh toán do nguyên nhân khách quan của năm 2011...đã được giải trình tại mục (1) đồng thời thực hiện bù trừ với giảm lợi nhuận chưa phân phối khi hợp nhất các khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu đã giải trình tại mục (2). Tổng hợp các ảnh hưởng làm tăng lợi nhuận chưa phân phối theo giá trị nêu trên.

II. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (Biểu B02-DN)

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (MS01): Chênh lệch tăng 5.118.503.828 đồng do các nguyên nhân sau :

- Do tăng doanh thu bán điện theo giải trình tại tiểu mục 1.1, mục I phần A

2. Lợi nhuận gộp về bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ (MS20) tăng 5.118.503.828 đồng

- Do tăng doanh thu bán điện theo giải trình tại tiểu mục 1.1, mục I phần A

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp (MS25) tăng 261.670.372 đồng:

- Do trích lập dự phòng phải thu khó đòi đã giải trình tại tiểu mục 1.4, mục I phần B.

4. Thu nhập khác tăng (MS31) 20.854.878.800 đồng,

- Do tăng thu nhập khác theo giải trình tại tiểu mục 1.2, mục I, phần A

5. (Lỗ) trong công ty liên doanh liên kết (MS 45) phát sinh lỗ (15.684.483.382) đồng

- Nguyên nhân do PPC thực hiện hợp nhất các khoản đầu tư vào công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu (nội dung này đã được giải trình chi tiết trong Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán tại thuyết minh số 14 trang 19 – Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 được kiểm toán).

7. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (MS 50) tăng 10.027.228.874 đồng

- Nguyên nhân chênh lệch do bù trừ giữa doanh thu và thu nhập khác (đã giải trình tại (phần A, mục 1) với (Lỗ) trong công ty liên doanh liên kết (được giải trình trong Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán tại thuyết minh số 14 trang 19 – Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 được kiểm toán)

8. Chi phí thuế TNDN hiện hành (MS 51) tăng 5.532.189.894 đồng

- Nguyên nhân do trích bổ sung thuế TNDN của doanh thu bán điện tính lại theo công văn 775/ĐTĐL-TT năm 2012 (mục 1 (I), phần A) và thu nhập khác từ phần sản lượng phát điện thiếu hụt được thanh toán của năm 2011 do nguyên nhân khách quan (mục 3 (II), phần A).

9. Chi phí thuế TNDN hoãn lại (MS 52) tăng 116.717.975.810 đồng

- Nguyên nhân chênh lệch: PPC thực hiện hạch toán hoàn nhập tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại (đã giải trình tại Phần A, mục II, tiểu mục 6).

Tổng hợp các ảnh hưởng nêu trên đã làm cho Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (MS60) giảm 112.222.936.830 đồng, đồng thời Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số và cổ đông chi phối được xác định lại theo giá trị mới.

III. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Báo cáo thuyết minh tài chính.

- Căn cứ theo các nội dung phát sinh sau thời điểm PPC lập báo cáo tài chính năm 2012 (báo cáo trước kiểm toán) như đã giải trình toàn bộ các phát sinh của công văn này PPC đã tính toán và lập lại các Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Báo cáo thuyết minh tài chính hợp nhất theo số liệu mới và đã được kiểm toán đầy đủ.

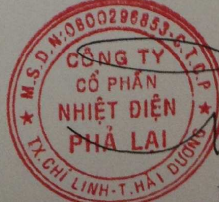
Trên đây là toàn bộ giải trình về chênh lệch trên báo cáo tài chính của Công ty mẹ (PPC) và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2012 giữa số liệu trước kiểm toán và số liệu sau khi kiểm toán của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Kim Lâm